TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Y** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **97**/2021/HS-ST
Ngày: 03 - 12 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH TUYÊN QUANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Toàn
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Duy Viễn;
2. Ông Phạm Văn Ninh.

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thúy Nga – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Doanh - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Y, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 98/2021/TLST-HS, ngày 16 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 96/2021/QĐXXST-HS, ngày 19/11/2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Văn L**, sinh năm 1990 tại tỉnh Tuyên Quang, trú tại: thôn 25, xã K, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Làm ruộng; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Cao lan; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; con ông Hoàng Văn Sơn (đã chết) và con bà Đàm Thị N, sinh năm 1961; vợ, con: chưa có.

- Tiền sự: 01 tiền sự;

Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 139 ngày 03/5/2019 của Công an huyện Y, xử phạt 750.000 đồng về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy (hiện chưa nộp phạt).

- Tiền án:

Bản án số 41/2015/HS-ST ngày 24/8/2015 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Tuyên Quang, xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản 3.069.500 đồng).

Bản án số 11/2018/HS-ST ngày 06/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Tuyên Quang, xử phạt 07 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản 1.200.000 đồng).

Bản án số 57/2019/HS-ST ngày 30/7/2019 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Tuyên Quang, xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản,(trị giá tài sản 4.178.000 đồng, ra trại ngày 18/4/2020.

Nhân thân:

Bản án số 06/2011HS-ST ngày 05/4/2011 của TAND huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang, xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Bản án số 131/2021/HS-ST ngày 24/11/2021 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, xử phạt 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản

Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 003576 ngày 29/9/2021 của Công an thành phố T, xử phạt 750.000 đồng về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại trại Tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang trong vụ án khác; (có mặt tại phiên toà).

* *Bị hại:* ông Nguyễn Hữu L, sinh năm 1961; Trú tại: thôn Tân Thành, xã M, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang (vắng mặt)

* *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* bà Hoàng Thị H – Trú tại: thôn 25, xã K, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ, ngày 26/7/2021, Hoàng Văn L đã bị kết án về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 22K8 – 0457 (xe mô tô của Hoàng Thị H, chị gái L), mục đích đi trộm cắp tài sản. Khi đi đến khu vực nhà bà Trần Thị T, trú tại thôn Tân Thành, xã M, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang, L nhìn thấy cửa nhà khóa và quan sát xung quanh không có người. L dựng xe mô tô ngoài đường rồi đi bộ ra phía sau thấy tại ô đất quây bằng tấm lưới nhựa có nhiều gà, L đi vào đuổi gà chạy vào trong chuồng rồi bắt được 01 con gà mái, lông màu vàng. Sau đó L xách con gà đi ra thì bà T phát hiện hô "trộm gà anh L ơi", L biết bị phát hiện nên đã ném con gà xuống đất rồi chạy ra chỗ để xe mô tô để bỏ chạy thì bị ông Nguyễn Hữu L (chồng bà T) chạy đến đẩy ngã xuống đất, L để lại xe mô tô lại và bỏ chạy. Sau đó ông L đến Công an xã M huyện Y trình báo sự việc. Ngày 28/8/2021, Công an xã M huyện Y chuyển hồ sơ đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y để điều tra theo thẩm quyền.

Tại kết luận định giá tài sản số 36 ngày 01/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Y, kết luận: 01 con gà mái, loại gà ta, trọng lượng 1,8 kg (1,8 kg x 120.000 đồng/kg) = 216.000đồng *(hai trăm mươi sáu nghìn đồng).*

Trên cơ sở kết luận điều tra, ngày 15 tháng 11 năm 2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Y ban hành Cáo trạng số 97/CT- VKSYS, truy tố bị cáo Hoàng Văn L

về tội Trộm cắp tài sản, theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn L phạm tội Trộm cắp tài sản.

- Áp dụng: Điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Văn L từ 09 đến 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Hữu L không yêu cầu bị cáo bồi thường gì nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

- Về vật chứng: đề nghị tuyên trả lại 01 xe mô tô biển kiểm soát 22K8 – 0457 cho bà Hoàng Thị H.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị HĐXX buộc bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định.

Bị cáo không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, nói lời sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử cho được hưởng mức án nhẹ nhất.

Ý kiến của bị hại Nguyễn Hữu L: ông L vắng mặt tại phiên toà, quá trình điều tra ông L khai đã nhận lại tài sản là 01 con gà mái, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì, đề nghị xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Hoàng Thị H: bà Hạnh vắng mặt tại phiên toà, quá trình điều tra bà Hạnh khai không biết việc L sử dụng xe đi trộm cắp, đề nghị cho xin lại chiếc xe mô tô cơ quan điều tra đã thu giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng của Viện Kiểm sát đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua đó đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ ngày 26/7/2021 tại thôn Tân Thành, xã M, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang, Hoàng Văn L, đã bị kết án về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích đã thực hiện hành vi trộm cắp của ông Nguyễn Hữu L 01 con gà mái có trọng lượng 1,8Kg, trị giá 216.000 đồng *(hai trăm mươi sáu nghìn đồng)*.

Tài sản bị cáo trộm cắp trị giá 216.000 đồng *(hai trăm mươi sáu nghìn đồng)*, tuy nhiên bị cáo đã có 03 tiền án về tội Trộm cắp tài sản, các bản án đều chưa

được xoá án tích nên lần phạm tội này bị cáo đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản nêu trên là có căn cứ chấp nhận.

[2] Xét tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của các bị cáo, HĐXX nhận định: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân. Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện với mục đích bán lấy tiền chi tiêu cá nhân.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo, HĐXX nhận định:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: HĐXX xét thấy bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Về hướng xử lý: Bị cáo có nhiều tiền án, tiền sự, có nhân thân rất xấu, đã được cải tạo giáo dục nhiều lần, nhưng bị cáo không lấy làm bài học tu dưỡng, bản thân mà tiếp tục phạm tội. Do vậy mặc dù giá trị tài sản trộm cắp không lớn nhưng cần xét xử bị cáo trên mức khởi điểm của khung hình phạt và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung tại địa phương.

[5] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có tài sản riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị hại Nguyễn Hữu L đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[7] Về vật chứng: xe mô tô biển kiểm soát 22K8 – 0457 của bà Hoàng Thị H, do bà Hạnh không biết bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho bà Hạnh.

[8] Về án phí: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[9] Về quyền kháng cáo: bị cáo, người tham gia tố tụng khác được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[10] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các Điều tra viên, Kiểm sát viên và những người tiến hành tố tụng khác đã thực hiện đúng các hành vi tố tụng và quyết định tố tụng theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

*** Về tội danh:** Căn cứ điểm b, khoản 1, Điều 173 Bộ luật Hình sự

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn L phạm tội: Trộm cắp tài sản.

*** Về hình phạt:** Căn cứ điểm b, khoản 1, Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Văn L 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

*** Về vật chứng:** Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên: trả lại cho bà Hoàng Thị H 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe NOUVO, màu sơn Đen, biển kiểm soát 22K8– 0457, số khung RLCN5P1108Y007569; số máy 5P11-007569, đã qua sử dụng.

(*Tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/11/2021 giữa Công an huyện Y và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y*).

*** Về án phí:** Căn cứ vào điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án, tuyên: Bị cáo Hoàng Văn L phải nộp 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

*** Về quyền kháng cáo:** căn cứ vào các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 03/12/2021). Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Y;
- Công an huyện Y;
- Chi cục THADS huyện Y;
- Thi hành án hình sự;
- UBND xã K;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Toàn